

Số: /HĐGDQP&AN

Kiến An, ngày tháng 5 năm 2023

V/v rà soát danh sách và mở lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng năm 2023

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố;
- Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Quận uỷ;
- Các phòng, ban, ngành thuộc quận;
- Các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội thuộc quận;
- Các trường THPT trên địa bàn quận;
- Hội đồng giáo dục QP&AN 10 phường.

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh (QP&AN); Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật GDQP&AN; Nghị định số 139/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 38/2014/TT-BQP ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Chương trình, nội dung; chương trình khung bồi dưỡng kiến thức QP&AN;

Căn cứ Hướng dẫn số 90/HD-HĐGDQPAN ngày 31/5/2016 của Hội đồng giáo dục QP&AN Trung ương về việc hướng dẫn danh mục đối tượng bồi dưỡng kiến thức QP&AN; Hướng dẫn số 175/HD-HĐGDQPANTW ngày 24/3/2017 của Hội đồng giáo dục QP&AN Trung ương về chương trình, nội dung cập nhật bồi dưỡng kiến thức QP&AN;

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-HĐGDQP&AN ngày 22/02/2023 của Hội đồng giáo dục QP&AN thành phố về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2023.

Để nắm chắc số lượng các đối tượng 2, 3, 4 diện bồi dưỡng kiến thức QP&AN làm cơ sở để báo cáo Hội đồng giáo dục QP&AN thành phố (*cơ quan Thường trực Hội đồng giáo dục QP&AN thành phố*) và tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức QP&AN trong năm 2023. Hội đồng giáo dục QP&AN quận Kiến An đề nghị Lãnh đạo Sở NN&PTNT thành phố, Hội đồng giáo dục QP&AN 10 phường; lãnh đạo các phòng, ban ngành, đoàn thể quận; các cơ quan, tổ chức; các trường THPT trên địa bàn quận thực hiện một số nội dung như sau:

1. Tổ chức rà soát, lập danh sách các đối tượng 2, 3, 4 diện bồi dưỡng kiến thức QP&AN theo Hướng dẫn số 90/HD-HĐGDQP&ANTW (*có phụ lục Hướng dẫn kèm theo*) thuộc cơ quan, đơn vị mình. Đối tượng 4 mở rộng cấp phường: Hội viên các tổ chức đoàn thể cơ sở, gồm: Hội viên Hội Phụ nữ, Đoàn

Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Công đoàn, công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ nhưng chưa gọi nhập ngũ.

*(lập danh sách theo Mẫu 1)*

2. Rà soát danh sách các đối tượng cập nhật bồi dưỡng kiến thức QP&AN theo Hướng dẫn số 175/HD-HĐGDQP&ANTW ngày 24/3/2017.

Người giữ vị trí lãnh đạo, chỉ huy nhiệm kỳ đầu đã được bồi dưỡng kiến thức QP&AN theo quy định tại Thông tư số 38/2014/TT-BQP ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Chương trình, nội dung; chương trình khung bồi dưỡng kiến thức QPAN, từ nhiệm kỳ kế tiếp không thay đổi vị trí lãnh đạo, chỉ huy hoặc phụ cấp chức vụ thì phải được bồi dưỡng kiến thức QP&AN theo chương trình cập nhật.

*(lập danh sách theo Mẫu 2)*

3. Hội đồng giáo dục QP&AN 10 phường, cơ quan, tổ chức xây dựng kế hoạch trình Hội đồng giáo dục QP&AN quận phê duyệt và tổ chức mở lớp bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho đối tượng 4, đối tượng 4 mở rộng năm 2023, xong trước ngày **30/10/2023**.

Các cơ quan, đơn vị lập danh sách *(theo mẫu)* gửi về Cơ quan thường trực Hội đồng giáo dục QP&AN quận *(Ban CHQS quận Kiến An, địa chỉ: số 148, Trần Thành Ngọ, Kiến An, Hải Phòng)* trước ngày **30/5/2023** để tổng hợp, xây dựng kế hoạch mở lớp bồi dưỡng kiến thức QP&AN năm 2023.

Đề nghị Lãnh đạo Sở NN&PTNT thành phố, UBND 10 phường; các phòng, ban ngành, đoàn thể quận; các trường THPT trên địa bàn quận; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức ở cơ sở triển khai thực hiện để công tác bồi dưỡng kiến thức QP&AN của quận Kiến An đạt kết quả tốt./.

**Nơi nhận**

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, BCHQS.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN  
Nguyễn Phong Doanh**



**DANH SÁCH****Đối tượng cập nhật kiến thức giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2023***(Kèm theo Báo cáo số...../BC- .... ngày.....tháng ..... năm 2023 của.....)*

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b> <i>(ngày, tháng, năm sinh)</i>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Quê quán</b> <i>(Xã, huyện, tỉnh)</i>	<b>Năm bồi dưỡng</b> <b>KTQP&amp;AN</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I. Đối tượng 2</b>						
1	Nguyễn Văn A 15/2/1980	Phó Giám đốc	Bệnh viện....	Phù Liễn, Kiến An, Hải Phòng	2017	
2						
3						
<b>II. Đối tượng 3</b>						
1	Nguyễn Văn B 10/2/1978	Phó Chủ tịch	Phường.....	Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	2018	
2						
3						
<b>III. Đối tượng 4</b>						
1	Trần Thị A 10/5/1981	Giáo viên	Trường.....	Phù Liễn, Kiến An, Hải Phòng	2020	
2						
3						
4						

**Phụ lục**  
**HƯỚNG DẪN SỐ 90/HD-HDGDQP&ANTW**

**1. Đối tượng 2**

a) Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các cao đẳng và các chức danh tương đương; Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Quản lý khu công nghiệp.

b) Kế toán trưởng, Trưởng ban (phòng), Phó Trưởng ban (phòng), Chủ tịch Công đoàn, Kiểm soát viên chuyên trách thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và tổng công ty Nhà nước đặc biệt; Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và tương đương ở các tổng công ty, công ty và các cơ quan, đơn vị cấp một thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và tổng công ty Nhà nước đặc biệt.

c) Bí thư, Phó Bí thư và Ủy viên Ban Thường vụ huyện ủy, quận ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận.

d) Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty chuyên trách, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc các tổng công ty đặc biệt, tổng công ty và tương đương; Thành viên chuyên trách Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên chuyên trách, Phó Tổng Giám đốc hoặc Phó Giám đốc của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty đặc biệt; Kế toán trưởng các tập đoàn kinh tế.

đ) Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

e) Người hưởng lương từ ngân sách Nhà nước có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 đến dưới 1,3 (trừ các chức danh tại điểm a, b, c Mục này).

**2. Đối tượng 3**

a) Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm khoa, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc các trường Cao đẳng; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường trung cấp, trung học phổ thông; Trưởng ban, Phó Trưởng ban và tương đương thuộc báo ngành và báo địa phương.

b) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương ở các cơ quan, đơn vị cấp 1 thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và tổng công ty Nhà nước hạng đặc biệt; Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương ở các cơ quan, đơn vị cấp 2, cấp 3 thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và tổng công ty Nhà nước hạng đặc biệt; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Quản lý khu công nghiệp; người quản lý doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước có quy mô vừa trở lên.

c) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp quận và tương đương; Kế toán trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của các tổng công ty thành lập theo Quyết định của Ủy

ban nhân dân thành phố; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng cấp quận; Trưởng Ban chuyên trách Hội đồng nhân dân quận; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan thi hành án các quận; Chánh án, Phó Chánh án tòa án nhân dân các quận; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân các quận; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy cấp phường; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp phường.

d) Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp quận.

đ) Người hưởng lương từ ngân sách Nhà nước có hệ số phụ cấp chức vụ từ dưới 0,7 không thuộc đối tượng 2 và 4 (trừ các chức danh tại điểm a, b, c Mục này).

### **3. Đối tượng 4 cấp quận**

Chuyên viên không thuộc đối tượng 1, 2, 3; Biên tập viên báo, đài Trung ương, địa phương và báo ngành; Chủ nhiệm bộ môn, giảng viên các trường đại học, cao đẳng; chuyên viên, viên chức các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và quận; cán bộ, công chức, viên chức quản lý, Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong cơ quan, tổ chức thuộc quận, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp phường; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các Trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non; giáo viên trường trung học phổ thông, trung học cơ sở; Bí thư, Phó Bí thư chi bộ người đứng đầu các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn quận, huyện và các chức danh tương đương thuộc cơ quan, tổ chức ở Trung ương có trụ sở trên địa bàn (báo cáo số lượng).

### **4. Đối tượng 4 cấp xã, phường và tương đương**

Cán bộ, công chức cấp phường, trưởng các đoàn thể chính trị xã hội và công chức chuyên môn, cán bộ không chuyên trách cấp phường; Bí thư, Phó Bí thư chi bộ cơ sở, Chủ nhiệm hợp tác xã; trưởng thôn, làng và trưởng khu dân cư, cụm dân cư, tổ trưởng tổ dân phố (gọi chung là trưởng thôn), trưởng các đoàn thể ở cấp thôn và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (báo cáo số lượng).

### **5. Đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư**

a) Thành viên Hội đồng Chứng minh, Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam; Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức, Ni trưởng, Ni sư của đạo Phật; Thành viên Ban Thường vụ, Chủ tịch các Ủy ban Hội đồng Giám mục Việt Nam; Hồng y, Tổng Giám mục, Giám mục, Giám mục phó, Giám mục phụ tá, Giám quản và người đứng đầu các dòng tu của đạo Công giáo; thành viên Ban Trị sự Trung ương của các Hội thánh Tin Lành; thành viên Hội đồng Chương quản, Hội đồng Hội thánh, Ban Thường trực Hội thánh, Phối sư và chức sắc tương đương trở lên của các Hội thánh Cao đài; thành viên Ban Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo; những chức vụ, phẩm trật tương đương của các tổ chức tôn giáo khác; người đứng đầu các trường đào tạo những người

chuyên hoạt động tôn giáo không thuộc đối tượng 1, 2, 3, 4 quy định tại Hướng dẫn này; các nhà hoạt động văn hóa, xã hội, khoa học, nghệ thuật. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp (báo cáo danh sách trích ngang).

b) Chức việc tôn giáo, già làng, trưởng họ tộc, cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp (trừ người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu) của các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và tổ chức khác (báo cáo số lượng).

#### **6. Đối tượng cập nhật, bồi dưỡng theo Hướng dẫn số 175/HDHĐGDQPAN TW**

- Người giữ vị trí lãnh đạo, chỉ huy nhiệm kỳ đầu đã được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo quy định tại Thông tư số 172/2020/TTBQP ngày 30/12/2020 của Bộ Quốc phòng ban hành Chương trình, nội dung; chương trình khung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh, từ nhiệm kỳ kế tiếp không thay đổi vị trí lãnh đạo, chỉ huy hoặc phụ cấp chức vụ thì phải được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo chương trình cập nhật.